TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH CHÁNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 597/2024/QĐST-HNGĐ	*Bình Chánh, ngày 11 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm h khoản 2 Điều 39, Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 57 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 515/2024/TLST-VHNGĐ ngày 17 tháng 6 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản sau khi ly hôn; gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Ông Trần Quang Thịnh, sinh năm 1989

Địa chỉ: 1870/5/13A Tỉnh lộ 10, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bà Nguyễn Trương Nguyệt Hằng, sinh năm 1989

Địa chỉ: Căn hộ số 13.02 tháp B, khu nhà ở cao tầng công ty Khang Phúc, số 02 đường số 19 khu định cư số 4, ấp 3, xã Phong Phú, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết:

Bà Nguyễn Trương Nguyệt Hằng và ông Trần Quang Thịnh yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn, chia tài sản khi ly hôn; bà Nguyễn Trương Nguyệt Hằng có nơi cư trú tại huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh và các đương sự lựa chọn Tòa án Bình Chánh nên đây là việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm h khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về yêu cầu của đương sự:

- Xét về quan hệ hôn nhân:

Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 02/7/2024, các đương sự thống nhất trình bày:

Bà Nguyễn Trương Nguyệt Hằng và ông Trần Quang Thịnh tự nguyệt kết hôn vào năm 2020, có đăng ký kết hôn theo giấy chứng nhận kết hôn số 90, do Ủy ban nhân dân phường Tân Tạo, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 16/7/2020.

Thời gian đầu sống chung hạnh phúc. Đến năm 2022 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn trầm trọng, nguyên nhân do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, cả hai đã sống ly thân từ đó cho đến nay. Nay xét thấy tình cảm không còn, bà Hằng và ông Thịnh yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn của ông bà.

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 90, do Ủy ban nhân dân phường Tân Tạo, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 16/7/2020 thì có đủ cơ sở để xác định các đương sự là hôn nhân hợp pháp.

Do tình trạng mâu thuẫn trong quan hệ hôn nhân giữa các đương sự là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt nên chấp nhận cho các đương sự thuận tình ly hôn.

Về con chung: Bà Nguyễn Trương Nguyệt Hằng và ông Trần Quang Thịnh cùng xác nhận là không có con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có và không yêu cầu Toà án giải quyết

Ngoài ra các đương sự không có yêu cầu gì khác.

[3] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông Trần Quang Thịnh và bà Nguyễn Trương Nguyệt Hằng chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0004131 ngày 12/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh. Ông Trần Quang Thịnh và bà Nguyễn Trương Nguyệt Hằng đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Trương Nguyệt Hằng và ông Trần Quang Thịnh thuận tình ly hôn .

Về con chung: Bà Nguyễn Trương Nguyệt Hằng và ông Trần Quang Thịnh cùng xác nhận không có con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có và không yêu cầu Toà án giải quyết
- Các vấn đề khác yêu cầu Tòa án công nhận: không có.

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Trương Nguyệt Hằng và ông Trần Quang Thịnh chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng; được cấn trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0004131 ngày 12/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh. Các đương sự đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Giấy chứng nhận kết hôn số 90, do Ủy ban nhân dân phường Tân Tạo, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 16/7/2020 không còn giá trị pháp lý.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự
- VKSND huyện Bình Chánh;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Vũ Ngọc Chiến